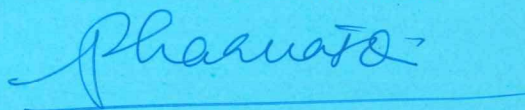


**Công trình được hoàn thành
tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. Phan Xuân Sơn



Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

**SỰ BIẾN ĐỔI CỦA HỆ THỐNG ĐẢNG CHÍNH TRỊ
TRONG QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HÓA Ở MỘT SỐ NƯỚC
ASEAN QUA NGHIÊN CỨU CÁC TRƯỜNG HỢP
INDONESIA, MALAYSIA VÀ THÁI LAN**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

Mã số: 9 31 02 01

HÀ NỘI - 2023

**Công trình được hoàn thành
tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. Phan Xuân Sơn

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hệ thống đảng chính trị đóng vai trò của một trong những thiết chế quan trọng hình thành nên một nền dân chủ. Sự hình thành và phát triển của hệ thống đảng chính trị từ những đảng chính trị đầu tiên được thành lập rõ ràng chịu sự tác động từ các nhân tố định hình nên nền dân chủ cũng như của quá trình dân chủ hóa. Ngược lại, hệ thống đảng chính trị cũng ảnh hưởng đến quá trình dân chủ hóa.

Do vậy, sự biến đổi của một hệ thống đảng chính trị được gắn với nền dân chủ và quá trình dân chủ hóa. Nghiên cứu về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa tại Indonesia, Malaysia và Thái Lan nhằm chỉ ra những yếu tố nào trong quá trình dân chủ hóa ở những nước này đã tác động đến hệ thống đảng chính trị cũng như làm rõ vai trò của một thiết chế quan trọng - hệ thống đảng chính trị - đối với quá trình dân chủ hóa. Qua đó có thể gợi mở những tham chiếu cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo chính trị và xây dựng một nhà nước dân chủ xã hội chủ nghĩa. Vì những lý do đó, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài **“Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa ở một số nước ASEAN qua nghiên cứu các trường hợp Indonesia, Malaysia và Thái Lan”** làm luận án tiến sĩ chính trị học.

2. Câu hỏi nghiên cứu

Hệ thống đảng chính trị tại Indonesia, Malaysia và Thái Lan biến đổi như thế nào trong quá trình dân chủ hóa ở ba nước này? Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị có tác động tới quá trình dân chủ hóa ở ba nước này không? Và nếu có thì tác động như thế nào? Việc luận giải những câu hỏi nghiên cứu này giúp có cái nhìn khái quát về vai trò của các thiết chế trong quá trình dân chủ hóa.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị và quá trình dân chủ hóa, trên cơ sở khảo sát thực trạng sự biến đổi hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa ở Indonesia, Malaysia và Thái Lan, luận án rút ra những nhận xét khái quát về quá trình dân chủ hóa ASEAN và tại Đông Nam Á. Qua đó, luận án đưa ra những gợi mở có giá trị tham chiếu cho quá trình dân chủ hóa tại Việt Nam.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

(i) Làm rõ một số vấn đề lý luận về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa; (ii) Phân tích, nhận diện sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa ở các nước khảo sát (Indonesia, Malaysia và Thái Lan); (iii) So sánh sự biến đổi hệ thống đảng chính trị tại Indonesia, Malaysia và Thái Lan để làm rõ điểm tương đồng và khác biệt trong sự biến đổi hệ thống đảng chính trị giữa ba nước; (iv) Rút ra những giá trị gợi mở, có giá trị tham chiếu cho quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan trong quá trình dân chủ hóa ở các nước này.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Nghiên cứu các nước Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Việt Nam và mức độ nhất định có đề cập đến hệ thống chính trị các nước ASEAN (khu vực Đông Nam Á).

- Về thời gian: Hệ thống đảng chính trị tại ba nước nghiên cứu được xem xét từ thời điểm hình thành của mỗi nền dân chủ. Chủ yếu gắn với những dấu mốc của quá trình chuyển đổi dân chủ tại ba nước từ những năm 1990 trở về sau.

5. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và các phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Cụ thể các phương pháp: phân tích và tổng hợp; phương pháp lịch sử và phương pháp logic; phương pháp so sánh; phương pháp phân tích tài liệu; phương pháp hệ thống; phương pháp cấu trúc chức năng.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa khoa học

Chứng minh mối liên hệ giữa sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị và quá trình dân chủ hóa tại các nước ASEAN. Đưa ra những giá trị tham khảo và bổ sung về mặt nhận thức trong nghiên cứu về vai trò của hệ thống đảng chính trị đối với quá trình dân chủ hóa, cũng như tác động của quá trình dân chủ hóa đến sự điều chỉnh của các hệ thống đảng chính trị cho phù hợp với tình hình thực tế.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu, giảng dạy các chuyên ngành Chính trị học liên quan tới vấn đề đảng phái và quá trình dân chủ hóa tại các nước ASEAN.

7. Những đóng góp mới của luận án

(i) Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về dân chủ, quá trình dân chủ hóa, hệ thống đảng chính trị nói chung và Indonesia, Malaysia, Thái Lan; (ii) Phân tích, làm rõ những tác động của quá trình dân chủ hóa ở trong các nước ASEAN, qua trường hợp Indonesia, Malaysia và Thái Lan đến hệ thống đảng chính trị và vai trò của các đảng chính trị đối với dân chủ hóa; (iii) Rút ra gợi mở về vai trò của các đảng chính trị trên cơ sở so sánh sự biến đổi hệ thống đảng chính trị tại Indonesia, Malaysia, Thái Lan, làm sáng tỏ những điểm chung và đặc thù trong hệ thống chính trị và quá trình dân chủ hóa tại ba nước này.

8. Kết cấu luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, Luận án được kết cấu thành 4 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN

ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. Những vấn đề lý luận về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa

1.1.1. Hệ thống đảng chính trị

Khảo sát các nghiên cứu liên quan đến: (1) Nguồn gốc, sự hình thành hệ thống đảng chính trị; (2) Các loại hình hệ thống đảng chính trị. Những những nhân tố quyết định cho việc phân loại các hệ thống đảng chính trị; (3) Sự phát triển của hệ thống đảng chính trị.

1.1.2. Vai trò của hệ thống đảng chính trị với quá trình dân chủ hóa

Ngoài xem xét tác động của thể chế chính trị và của các thiết chế đối với hệ thống đảng chính trị, các nghiên cứu cũng nhìn nhận hệ thống đảng chính trị như một yếu tố tác động đối với quá trình dân chủ hóa và củng cố dân chủ.

1.2. Những nghiên cứu về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa ở Indonesia, Malaysia và Thái Lan

1.2.1. Hệ thống đảng chính trị Indonesia trong quá trình dân chủ hóa

Các nghiên cứu đánh giá chất lượng, triển vọng của nền dân chủ Indonesia hậu Suharto; đánh giá vai trò đối với củng cố dân chủ dựa trên mức độ thể chế hóa của hệ thống đảng chính trị; xem xét nguyên nhân từ quá trình dân chủ hóa dẫn đến sự hình thành hệ thống đa đảng

và sự phân mảnh của hệ thống.

1.2.2. Hệ thống đảng chính trị Malaysia trong quá trình dân chủ hóa

Các nghiên cứu đã chỉ ra bản chất của nền dân chủ Malaysia sau mỗi giai đoạn chuyển đổi, tác động đến sự hình thành liên minh trong hệ thống đảng chính trị.

1.2.3. Hệ thống đảng chính trị Thái Lan trong quá trình dân chủ hóa

Hệ thống đảng chính trị Thái Lan được xem xét từ khía cạnh ảnh hưởng bởi văn hóa chính trị. Nghiên cứu cho thấy, hệ thống đảng chính trị chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi những nhân tố quyết định nên bản chất nền dân chủ Thái Lan.

1.3. Những giá trị gợi mở cho quá trình dân chủ hóa tại Việt Nam

Những mô hình về hệ thống chính trị một đảng nổi trội và vấn đề về bản chất của dân chủ ở Việt Nam đã được các nghiên cứu đặt ra để qua đó, đề xuất các kiến nghị cho quá trình dân chủ hóa và đổi mới hệ thống chính trị nhằm phục vụ cho phát triển đất nước là những nội dung được nhiều nghiên cứu, đề tài, luận án thực hiện.

1.4. Những nội dung đã được các tác giả nghiên cứu trong các công trình đã được công bố và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

1.4.1. Những nội dung đã được các tác giả nghiên cứu trong các công trình đã được công bố

- Hệ thống đảng chính trị và đảng chính trị: Nguồn gốc hình thành, cơ sở chính trị, bản chất hệ thống đảng chính trị được lý giải thuyết phục dựa trên lý thuyết phân hóa (cleavage theory) của Lipset và Rokkan (1967). Các nghiên cứu cũng chỉ ra hệ thống đảng chính trị luôn có tiềm năng cho sự biến đổi trong quá trình dân chủ hóa.

- Mối quan hệ giữa hệ thống đảng chính trị với quá trình dân chủ hóa: Được nghiên cứu trên hai khía cạnh: (1) yếu tố tác động đến dân chủ hóa; và (2) hệ quả của củng cố dân chủ. Mức độ thể chế hóa hệ thống đảng chính trị được nhìn nhận là nhân tố đóng góp cho quá trình dân chủ hóa.

- Về hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa tại Indonesia, Malaysia và Thái Lan: Diễn tiến dân chủ tại mỗi nước qua các giai đoạn. Các nghiên cứu chưa đi sâu phân tích các yếu tố như văn hóa chính trị, thể chế, bản chất nền dân chủ... tác động ra sao đến sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị.

- Về hệ thống đảng chính trị có đảng nổi trội tại một số nền dân chủ châu Á và hệ thống chính trị Việt Nam: Những giá trị tham chiếu cho Việt Nam liên quan đến cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý. Bản chất của nền dân chủ Việt Nam, mối quan hệ giữa bản chất của nền dân chủ với mục tiêu đổi mới, phát triển đất nước đã được quan tâm nghiên cứu.

1.4.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

(1) Tác động qua lại giữa quá trình dân chủ hóa và hệ thống đảng chính trị tại Indonesia, Malaysia, Thái Lan; (2) Ảnh hưởng của chất lượng, khuynh hướng chính trị của các đảng đến chất lượng quá trình dân chủ hóa; (3) Những điểm chung và đặc thù trong hệ thống chính trị và quá trình dân chủ hóa tại Indonesia, Malaysia, Thái Lan; (4) Rút ra những gợi ý đối với vai trò của hệ thống đảng chính trị các nước ASEAN và nói riêng đối với quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam.

*** Tiểu kết chương 1**

Chương 1 tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài. Qua đó cho thấy còn có những khoảng trống về mặt khoa học giữa những kết quả nghiên cứu với những câu hỏi nghiên cứu được đặt ra đối với thực tiễn hệ thống đảng chính trị tại các nền dân chủ

Indonesia, Malaysia và Thái Lan. Do vậy, luận án thực hiện đề tài này nhằm khảo lấp phần nào khoảng trống tri thức trên.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA HỆ THỐNG ĐẢNG CHÍNH TRỊ TRONG QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HÓA

2.1. Một số cách tiếp cận và các khái niệm công cụ của luận án

2.1.1. Dân chủ

Luận án đề xuất: Dân chủ là hệ thống chính trị (hệ thống tổ chức quyền lực nhà nước), trong đó chủ quyền thuộc về người dân, thể hiện qua việc thực hiện các quyền chính trị, dân sự. Các thiết chế chính trị như hệ thống bầu cử, đảng chính trị/hệ thống đảng chính trị là rất cần thiết để hệ thống chính trị thực hành dân chủ.

2.1.2. Dân chủ hóa

Luận án nhìn nhận: Dân chủ hóa là một quá trình, qua đó một chế độ chính trị (nhà nước) trở thành dân chủ. Quá trình này cùng có sự bình đẳng và các quyền tự do chính trị, dân sự của người dân. Quá trình dân chủ hóa luôn gắn với các thiết chế chính trị, xã hội, chẳng hạn hệ thống đảng chính trị. Do vậy, quá trình dân chủ hóa, bao gồm cả tiến triển và thụt lùi dân chủ có mối liên kết với sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị.

2.1.3. Hệ thống đảng chính trị

Luận án sử dụng định nghĩa: “*một hệ thống đảng chính trị chính xác là một hệ thống tương tác do sự cạnh tranh giữa các đảng chính trị*”, yếu tố cấu thành nên bản chất của một hệ thống đảng chính trị sẽ liên quan đến số lượng các đảng trong hệ thống cũng như cách thức tương tác giữa các đảng. Khung phân tích sự biến đổi của hệ

thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa, gồm các thành tố: Sự phân mảnh của hệ thống (số lượng đảng); Sự phân cực trong hệ thống (khác biệt về hệ tư tưởng); Sự dao động của hệ thống đảng chính trị (sự thay đổi về vị trí của đảng chính trị sau bầu cử); và Sự hoán đổi quyền lực giữa các đảng trong hệ thống (tham gia/không tham gia chính quyền sau bầu cử). Những thành tố trong khung phân tích quan hệ đến những thiết chế chính thức và không chính thức của một nền dân chủ. Nói cách khác, khung phân tích phản ánh sự biến đổi hệ thống đảng chính trị gắn kết với quá trình dân chủ hóa.

2.2. Tác động của quá trình dân chủ hóa đến hệ thống đảng chính trị

2.2.1. Thể chế chính trị

Thể chế tổng thống và thể chế nghị viện dẫn đến mức độ phân chia quyền lực khác nhau (giữa hành pháp và lập pháp) sẽ ảnh hưởng đến đến loại hình của hệ thống đảng chính trị. Hệ thống tổng thống cho ra đời hệ thống đảng chính trị nhỏ hơn so với hệ thống nghị viện do hệ thống tổng thống làm giảm số lượng đảng chính trị có khả năng tranh cử tổng thống hơn đảng chính trị chỉ tranh cử ghế trong nghị viện.

2.2.2. Trong hệ thống bầu cử

Khác biệt của hệ thống bầu cử dẫn đến các loại hình hệ thống đảng chính trị khác nhau. Hệ thống bầu cử đại diện theo tỷ lệ có xu hướng dẫn đến việc hình thành nhiều đảng phái độc lập; hệ thống bầu cử hai vòng đa số tuyệt đối chung cuộc dẫn đến việc hình thành nhiều đảng phái liên minh với nhau; và hệ thống bầu cử theo quy tắc đa số tuyệt đối có xu hướng tạo ra hệ thống hai đảng.

2.2.3. Trong văn hóa chính trị

Một nền văn hóa chính trị đặc thù nào đó sẽ dẫn đến một hệ thống đảng chính trị tương ứng. Cụ thể: *văn hóa chính trị tích cực*

đồng nhất dẫn đến sự phát triển của hệ thống đa đảng cạnh tranh và do tính thuần nhất của văn hóa, ở mức độ nhất định sẽ không phải là hệ thống đảng chính trị bị phân mảnh cao hay có sự phân cực quá cách biệt. *Văn hóa chính trị tích cực không đồng nhất* cho ra đời hệ thống đảng chính trị có mức độ phân mảnh và phân cực ý thức hệ rất cao. *Văn hóa chính trị thụ động đồng nhất* sẽ ảnh hưởng đến sự hình thành của hệ thống đảng chính trị không phân mảnh, ít có sự cạnh tranh về hệ tư tưởng giữa các đảng, thể hiện qua sự hiện diện của một hệ thống đảng chính trị với một đảng thống lĩnh không có đối thủ cạnh tranh.

2.2.4. Phương thức tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước

Dân chủ hóa có thể được rút gọn thành công việc “thiết kế” những thiết chế mới như hiến pháp mới, tổ chức bầu cử, thành lập hệ thống đảng chính trị mới và các quan hệ hành pháp – lập pháp là đặc biệt quan trọng. Tổ chức bầu cử dân chủ được coi là khởi đầu của quá trình dân chủ hóa trong đó đòi hỏi sự cạnh tranh thực sự giữa các đảng chính trị và một hệ thống đảng chính trị mạnh, lành mạnh.

2.3. Hệ thống đảng chính trị tác động đến quá trình dân chủ hóa

2.3.1. Đối với những giá trị dân chủ

Yếu tố 1 tác động đến dân chủ là sự phân mảnh của hệ thống đảng chính trị. Nếu muốn thiết lập một nền dân chủ mạnh mẽ và ổn định thì cần phải xây dựng một hệ thống đảng để tránh những điểm yếu bẩm sinh của hệ thống đa đảng. *Yếu tố 2* tác động đến dân chủ là sự ổn định (mức độ thể chế hóa) của hệ thống đảng chính trị. *Yếu tố 3*: hệ thống đảng chính trị do một đảng thống lĩnh cũng là nhân tố ảnh hưởng đến dân chủ. Sự thống trị của một đảng sẽ được coi là một vấn đề cho sự thành công của dân chủ, nhất là ở các nước đang phát triển.

2.3.2. Đối với hệ thống chính trị

Vai trò của hệ thống đảng chính trị trong hệ thống chính trị có thể

được xem xét trong mối quan hệ giữa hệ thống đảng chính trị với chính phủ - với tư cách là một thiết chế chính trị trong hệ thống chính trị. Trên một mức độ nhất định, có thể khái quát vai trò của hệ thống đảng chính trị đối với thiết chế chính phủ trên khía cạnh tác động của hệ thống đảng chính trị đến sự ổn định của chính phủ và việc thành lập liên minh cầm quyền. Một cách khái quát, sự đại diện của các đảng chính trị khác nhau phụ thuộc nhiều vào bản chất của hệ thống đảng chính trị cũng như hệ tư tưởng liên quan đến chính quyền đảng phái đang chiếm ưu thế trong một nước.

2.3.3. Đối với văn hóa chính trị

Vai trò của hệ thống đảng chính trị đối với văn hóa chính trị được xem xét liên quan đến củng cố dân chủ thông qua các giá trị và các chuẩn mực dân chủ tại một quốc gia. Tác động của hệ thống đảng chính trị đến văn hóa chính trị có thể được xem xét trong mối quan hệ giữa ba nhân tố trong một nền dân chủ, bao gồm: hệ thống đảng chính trị (thiết chế chính trị); văn hóa chính trị; và củng cố dân chủ. Một hệ thống đảng chính trị được thể chế hóa ở mức độ nào đó sẽ đóng vai trò xây dựng văn hóa chính trị ổn định, có thể dự đoán được và có lợi cho củng cố dân chủ.

*** Tiểu kết chương 2**

Chương 2 chỉ ra nội dung đặc biệt quan trọng, đó là tồn tại mối quan hệ biện chứng giữa quá trình dân chủ hóa và hệ thống đảng chính trị. Cụ thể, luôn tồn tại các yếu tố tác động từ quá trình dân chủ hóa đối với hệ thống đảng chính trị; và ngược lại, hệ thống đảng chính trị cũng ảnh hưởng đến những giá trị dân chủ và với quá trình dân chủ hóa. Mối quan hệ biện chứng nêu trên giữa hệ thống đảng chính trị và quá trình dân chủ hóa khẳng định sự phù hợp của Khung phân tích do luận án đề xuất cũng như định nghĩa về dân chủ.

Chương 3

SỰ BIẾN ĐỔI CỦA HỆ THỐNG ĐẢNG CHÍNH TRỊ TRONG QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HÓA TẠI INDONESIA, MALAYSIA VÀ THÁI LAN

3.1. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia trong quá trình dân chủ hóa

3.1.1. Quá trình dân chủ hóa ở Indonesia

(i) *Giai đoạn dân chủ nghị viện (1945-1955)* với sự nổi lên của hệ thống đảng chính trị phân mảnh cao.

(ii) *Giai đoạn trở lại chuyên chế (1955-1965)* – nền “Dân chủ Hướng dẫn” với vai trò trung tâm của Sukarno trong đời sống chính trị. Quân đội nổi lên như một lực lượng chính trị lớn, các đảng chính trị có vai trò tối thiểu.

(iii) *Giai đoạn “Trật tự mới” (1966-1998)*: duy trì hiến pháp năm 1945 và không khôi phục hệ thống nghị viện mà Indonesia đã có từ trước năm 1957.

(iv) *Giai đoạn hậu Suharto (sau 1998)*: Quá trình dân chủ hóa đạt được tiến bộ nhưng trở nên dễ bị tổn thương do phải giải quyết những di sản của quá khứ chuyên chế.

3.1.2. Quá trình dân chủ hóa tác động đến hệ thống đảng chính trị Indonesia

Các yếu tố của nền dân chủ Indonesia cũng như quá trình dân chủ hóa tác động đến hệ thống đảng chính trị Indonesia, bao gồm: (i) *Triết lý về một nhà nước dân chủ độc lập có tính tôn giáo (gọi là nền dân chủ Pancasila)*; (ii). *Sự thừa nhận vai trò của các nhóm văn hóa - xã hội trong đời sống chính trị (gọi là Aliran)*: Các aliran hoạt động như các nguồn lực văn hóa và chính trị trong việc huy động sự ủng hộ chính trị có ảnh hưởng đến nền chính trị văn hóa trong giai đoạn Sukarno và Suharto; (iii). *Phi tập trung quyền lực của chính quyền*

trung ương: Phi tập trung quyền lực (phân quyền) được bắt đầu ngay sau sự sụp đổ của Suharto và là biểu hiện quan trọng của quá trình dân chủ hóa; và (iv). *Sự dung nạp của Hồi giáo Indonesia đối với các giá trị dân chủ hiện đại*: Vào thời điểm chuyển đổi dân chủ năm 1998, các nhà lãnh đạo Hồi giáo Indonesia nhấn mạnh sự tương thích của Hồi giáo đối với nền dân chủ. Sự hồi sinh của Hồi giáo không đi ngược với dân chủ hóa.

3.1.3. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia dưới tác động của quá trình dân chủ hóa

3.1.3.1. Hệ thống bầu cử và luật bầu cử dẫn đến sự phân mảnh và gia tăng mức độ thể chế hóa hệ thống đảng chính trị Indonesia

Với việc thay đổi chế độ vào năm 1998, qua đó dỡ bỏ hạn chế đối với việc thành lập các đảng chính trị đã dẫn đến một hệ thống đảng phân mảnh cao. Hệ thống bầu cử tổng thống trực tiếp từ năm 2004 là nhân tố quan trọng dẫn đến “tổng thống hóa” các đảng chính trị Indonesia. Hệ thống đảng chính trị Indonesia sau năm 2004 bị phân hóa thành hai nhóm đảng, bao gồm nhóm các đảng lớn như PDI-P (Đảng Dân chủ đấu tranh), Golkar... được tổng thống hóa mạnh mẽ; và nhóm các đảng, đặc biệt là các đảng Hồi giáo ít bị tổng thống hóa hơn. Các cuộc tổng tuyển cử tại Indonesia từ năm 2004 đến 2019 cho thấy tồn tại một “cốt lõi rõ ràng” gồm từ 06 đến 07 đảng liên tục có đại diện trong quốc hội Indonesia. Sự tồn tại của một “cốt lõi rõ ràng” phản ánh hệ thống đảng chính trị Indonesia đã được thể chế hóa.

3.1.3.2. Quá trình dân chủ hóa dẫn đến sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia trên yếu tố về sự phân cực và sự tương tác giữa các đảng

Một trong những hệ quả của quá trình dân chủ hóa ở Indonesia làm gia tăng ảnh hưởng chính trị tiền bạc, qua đó làm giảm ý nghĩa của ý thức hệ. Với tính phân cực giữa các đảng suy giảm, đã góp phần

vào sự ổn định của hệ thống đảng chính trị Indonesia. Phân hóa tôn giáo - thế tục của những năm 1950 tiếp tục có ảnh hưởng trong hệ thống đảng chính trị Indonesia hiện nay. Không như thời kỳ 1950, hệ thống đảng chính trị hậu Suharto đã phát triển các động lực hướng tâm để ổn định và duy trì cấu trúc của hệ thống.

3.1.4. Vai trò của hệ thống đảng chính trị Indonesia đối với quá trình dân chủ hóa

3.1.4.1. Hệ thống đảng chính trị Indonesia đóng góp cho việc củng cố dân chủ thông qua các giá trị dân chủ bầu cử

Hệ thống đảng chính trị Indonesia đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với triển vọng thành công của quá trình dân chủ hóa. Sau sự từ chức của Suharto, những vấn đề được quan tâm chú ý liên quan các mô hình bầu cử và loại hình hệ thống đảng chính trị phù hợp với quá trình dân chủ hóa. Trong bối cảnh khởi đầu quá trình dân chủ hóa, triển vọng củng cố dân chủ phụ thuộc vào bản chất hệ thống đảng và lãnh đạo chính trị xuất hiện sau mỗi lần bầu cử.

3.1.4.2. Hệ thống đảng chính trị Indonesia góp phần hình thành văn hóa chính trị đồng thuận

Hệ thống đảng chính trị Indonesia không có sự phân cực lớn giữa các đảng trong hệ thống và cạnh tranh giữa các đảng có tính hướng tâm. Qua đó tạo ra văn hóa chính trị dựa trên sự đồng thuận, các đảng chính trị tôn trọng các giá trị dân chủ, thúc đẩy việc xây dựng các thiết chế dân chủ.

3.2. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Malaysia trong quá trình dân chủ hóa

3.2.1. Quá trình dân chủ hóa ở Malaysia

(i) *Giai đoạn (1957-2003)*: nền dân chủ thỏa hiệp đa nguyên với một đảng (UMNO) làm nòng cốt trong liên minh (BN) thống lĩnh hệ thống đảng chính trị.

(ii) *Giai đoạn hậu Mahathir từ 2004 đến nay*: Malaysia chuyển sang nền dân chủ thảo luận:

3.2.2. Quá trình dân chủ hóa tác động đến hệ thống đảng chính trị Malaysia

(i). *Vấn đề sắc tộc định hình cạnh tranh chính trị theo các giá trị dân chủ*: Chính trị Malaysia theo truyền thống bị chia rẽ theo các ranh giới sắc tộc. Dưới khía cạnh sắc tộc, Malaysia có hệ thống đảng chính trị với liên minh đa sắc tộc chiếm ưu thế ở trung tâm và các đảng phái sắc tộc ở vào hai bên rìa (cánh). Liên minh sắc tộc luôn là trụ cột của nền chính trị Malaysia. Với Malaysia, các cộng đồng sắc tộc đối địch lại cần có sự hợp tác giữa các sắc tộc để tạo thành một quốc gia ổn định.

(ii). *Sự thỏa hiệp của giới tinh hoa tác động đến mô hình dân chủ của Malaysia*: Đối với xã hội Malaysia, các liên kết sắc tộc, tôn giáo, ngôn ngữ, văn hóa và hệ tư tưởng ăn sâu, đang đặt ra những thách thức nghiêm trọng đối với mối quan hệ của giới tinh hoa và sự ổn định dân chủ. Giới tinh hoa vẫn đạt được “sự liên kết” cho phép họ hợp tác trên từng vấn đề cụ thể (các phân đoạn) để duy trì một hình thức dân chủ “thỏa hiệp đa nguyên”. Tuy nhiên, các phân đoạn cũng tiềm ẩn cho sự rạn nứt, đổ vỡ trong giới tinh hoa. Khi đó, giới tinh hoa Malaysia sắp xếp lại các mối quan hệ theo những cách bất đối xứng rõ nét hơn và “cài đặt” lại nền dân chủ thỏa hiệp đa nguyên trở thành chủ nghĩa chuyên chế bầu cử.

(iii). *Sự thỏa hiệp giữa các giá trị Hồi giáo và giá trị dân chủ thể tục trong hệ tư tưởng của các đảng chính trị*: Chính trị Hồi giáo tại Malaysia được phản ánh thông qua đấu tranh UMNO – PAS, chứng kiến điều được xem là quá trình “Hồi giáo hóa” UMNO và đối với PAS (Đảng Hồi giáo Malaysia) lại là quá trình chuyển từ Hồi giáo cấp

tiến đến dân chủ Hồi giáo. Điều này phản ánh sự thỏa hiệp giữa các giá trị Hồi giáo và thể tục (dân chủ) trong ý thức hệ các đảng.

3.2.3. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Malaysia dưới tác động của quá trình dân chủ hóa

3.2.3.1. Văn hóa chính trị thỏa hiệp dẫn đến sự thay đổi các loại hình hệ thống đảng chính trị dựa trên chính trị liên minh

Sự thỏa hiệp giữa các giá trị Hồi giáo và giá trị thể tục trong hệ tư tưởng của các đảng chính trị đã dẫn đến hình thái chính trị liên minh của hệ thống đảng chính trị Malaysia. Phản ánh yếu tố sắc tộc và các liên minh, hệ thống đảng chính trị Malaysia có sự biến đổi về loại hình như sau:

(i) *Hệ thống một đảng nổi trội (giai đoạn 1957-1998)*: liên minh cầm quyền BN hoàn toàn chi phối. BN (UMNO làm nòng cốt) đóng vai trò một chính phủ quản lý trong hơn nửa thế kỷ.

(ii) *Hệ thống hai đảng (giai đoạn 1998 - 2018); hai đảng rưỡi (từ năm 2018 – đến nay)*: Hệ thống đảng chính trị Malaysia giai đoạn 1998 - 2018 vẫn do BN thống lĩnh. Tuy nhiên, hệ thống đảng chính trị Malaysia chứng kiến sự nổi lên của các liên minh đối lập mạnh mẽ. Từ năm 2018 đến nay, hình thành hệ thống “hai đảng rưỡi”, bao gồm hai liên minh đối lập chủ chốt PH, BN và đảng có ảnh hưởng lớn là PAS.

3.2.3.2. Thể chế chính trị ưu tiên cho phát triển tác động đến sự hình thành hệ thống đảng chính trị được thể chế hóa

Cạnh tranh chính trị ở Malaysia được phản ánh đậm nét qua cạnh tranh giữa liên minh BN do UMNO lãnh đạo với các đảng phái đối lập, trong đó PAS giữ vai trò nòng cốt. Cho đến cuộc bầu cử gần đây nhất vào năm 2018, với thắng lợi của Liên minh Hy vọng (Pakatan Harapan – PH), chính trị đảng phái Malaysia xoay quanh sự tương tác giữa UMNO (BN), PH và PAS. Như vậy, chính trị đảng

phái tại Malaysia chủ yếu thông qua cạnh tranh ổn định giữa UMNO với PAS. Tính ổn định liên quan đến sự phân mảnh, sự phân cực và sự tương tác giữa các đảng trong hệ thống đảng chính trị Malaysia được bắt nguồn từ chính bản chất của nền dân chủ Malaysia và quá trình dân chủ hóa, về cơ bản là một chế độ “chuyên chế bầu cử” trong một thời gian dài.

3.2.4. Vai trò của hệ thống đảng chính trị Malaysia đối với quá trình dân chủ hóa

3.2.4.1. Hệ thống đảng chính trị đóng góp cho củng cố dân chủ và hình thành giá trị dân chủ

Hệ thống đảng chính trị Malaysia với các liên minh nhìn chung ổn định và được thể chế hóa cao đã có tác động tích cực đến củng cố và ổn định dân chủ ở Malaysia. Ngoài ra, hệ thống đảng chính trị Malaysia có mức độ phân mảnh thấp, số lượng đảng ổn định cũng tạo điều kiện thuận lợi cho trách nhiệm giải trình (giá trị dân chủ) của liên minh cầm quyền, nhất là khi Malaysia chuyển từ dân chủ thỏa hiệp đa nguyên sang nền dân chủ thảo luận.

3.2.4.1. Hệ thống đảng được thể chế hóa cao góp phần hình thành văn hóa chính trị dân chủ

Mức độ thể chế hóa cao của hệ thống đảng chính trị Malaysia góp phần hình thành văn hóa chính trị và hành vi chính trị liên quan đến bầu cử cũng như việc coi trọng tính chính danh chính trị đối với đảng cầm quyền sau bầu cử.

3.3. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Thái Lan trong quá trình dân chủ hóa

3.3.1. Quá trình dân chủ hóa ở Thái Lan

Nếu xem quá trình dân chủ hóa ở Thái Lan là hệ quả của những cải cách chính trị thì cải cách chính trị phải không đe dọa đến quyền lợi của giới tinh hoa trong xã hội Thái Lan. Dân chủ hóa ở Thái Lan

không phải là sản phẩm trực tiếp của các phong trào cực đoan mà là sản phẩm của các nỗ lực từ từ loại bỏ những gai góc từ những đòi hỏi cấp tiến. Qua đó, sự chuyển tiếp dân chủ ở Thái Lan dẫn đến một quá trình dân chủ hóa vừa mang tính hòa giải, thỏa hiệp và mang tính ổn định bảo thủ.

3.3.2. Quá trình dân chủ hóa tác động đến hệ thống đảng chính trị Thái Lan

(i). *Các thiết chế đặc trưng có vai trò đặc biệt trong quá trình dân chủ hóa:* Các mô hình nghiên cứu chính trị Thái Lan nhấn mạnh vai trò trung tâm của các thiết chế không qua bầu cử (thiết chế đặc trưng), bao gồm giới tinh hoa, quân đội và hoàng gia. Hoàng gia, quân đội, giới tinh hoa là những yếu tố quyết định bản chất hay động lực của nền dân chủ Thái Lan.

(ii) *Quá trình dân chủ hóa thường bị chi phối bởi chủ nghĩa bảo trợ:* Chủ nghĩa bảo trợ là một đặc điểm quan trọng của chính trị Thái Lan, là “con đường chính trị” và là một thực hành được thể chế hóa một cách không chính thức, thậm chí còn trở nên quan trọng hơn nữa do sự biến động của các thể chế chính thức.

3.3.3. Sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Thái Lan dưới tác động của quá trình dân chủ hóa

3.3.3.1. Không coi trọng sự khác biệt về hệ tư tưởng, sự phân cực không quá lớn trong hệ thống đảng

Sự khác biệt về ý thức hệ giữa các đảng chính trị Thái Lan chủ yếu liên quan đến cam kết, trong quan điểm hay trong đấu tranh cho dân chủ. Thể chế chính trị hay nền dân chủ với Vua là Nguyên thủ Quốc gia cùng với lịch sử đấu tranh tiêu diệt các lực lượng cánh Tả trước đây ở Thái Lan đã giới hạn ý thức hệ của các đảng. Qua đó, hạn chế sự phân cực hay sự khác biệt về hệ tư tưởng trong hệ thống đảng chính trị Thái Lan.

3.3.3.2. Bị ảnh hưởng của chủ nghĩa bảo trợ, nên mức độ thể chế hóa yếu và sự phân mảnh cao của hệ thống đảng chính trị

Các đảng chính trị Thái Lan được đặc trưng bởi “*sự thống trị của nhân cách và bị ảnh hưởng bởi tiền bạc và chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa bảo trợ và quan hệ họ hàng chiếm ưu thế trong các đảng viên*” và các đảng chỉ được thể chế hóa ở mức độ, được giới tinh hoa ban cho tính hợp pháp trong các cuộc bầu cử mở. Đảng là con đường quan trọng để đạt được quyền lực, nhưng hầu hết các đảng không có bất kỳ bản sắc tổ chức. Chính mức độ thể chế hóa yếu của các đảng chính trị liên quan đến tổ chức và sự mờ nhạt của hệ tư tưởng khi các đảng chỉ được xem là cỗ máy tranh cử đã dẫn đến mức độ thể chế hóa yếu của hệ thống đảng chính trị Thái Lan. Tình trạng bất ổn của hệ thống đảng chính trị Thái Lan thể hiện ở mức độ thể chế hóa yếu với việc thành lập các đảng, giành ghế trong bầu cử và giải thể. Kết quả các cuộc bầu cử phản ánh mức độ phân mảnh ngày càng cao của hệ thống đảng chính trị Thái Lan.

3.3.4. Vai trò của hệ thống đảng chính trị Thái Lan đối với quá trình dân chủ hóa

3.3.4.1. Chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa bảo trợ, hệ thống đảng chính trị Thái Lan đóng vai trò kém tích cực đối với các giá trị dân chủ

Hệ thống đảng chính trị Thái Lan nặng về mối quan hệ “bảo trợ - khách hàng”. Các đảng chính trị tập trung vào việc mua các ứng cử viên quyền lực trước mỗi cuộc bầu cử để tăng số ghế của mình trong quốc hội. Do đó, các đảng chính trị quan tâm đến những cá nhân có thể cung cấp quỹ cho mục đích này hơn là quan tâm đến cử tri nói chung. Qua đó, hệ thống đảng chính trị Thái Lan chưa đóng góp cho các giá trị dân chủ khi về nguyên tắc, hệ thống đảng có chức năng của

một thiết chế nhằm tập hợp, gắn kết các lợi ích riêng rẽ trong xã hội thành lợi ích chung.

3.3.4.2. Hệ thống đảng chính trị với mức độ thể chế hóa yếu đóng vai trò hạn chế đối với việc hình thành văn hóa chính trị dân chủ

Hệ thống đảng chính trị được thể chế hóa đóng vai trò xây dựng văn hóa chính trị ổn định. Qua những tiêu chí cho thấy, với hệ thống đảng chính trị Thái Lan có mức độ thể chế hóa yếu sẽ không đóng vai trò tích cực cho việc hình thành văn hóa chính trị dân chủ.

*** Tiểu kết chương 3**

Với cách tiếp cận đi từ bản chất nền dân chủ mỗi nước và từ quá trình dân chủ hóa, cho thấy hệ thống đảng chính trị biến đổi theo khuynh hướng nhất định và phản ánh đặc điểm của nền dân chủ trong mỗi giai đoạn. Nghiên cứu sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong mối quan hệ với nền dân chủ giúp trả lời câu hỏi về vai trò của hệ thống đảng chính trị đối với ổn định dân chủ. Đây là một trong những mục đích và ý nghĩa khi nghiên cứu về hệ thống đảng chính trị gắn với quá trình dân chủ hóa.

Chương 4

MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VÀ GỢI MỞ CÓ TÍNH THAM CHIẾU QUA SỰ BIẾN ĐỔI CỦA HỆ THỐNG ĐẢNG CHÍNH TRỊ INDONESIA, MALAYSIA VÀ THÁI LAN TRONG QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HÓA

4.1. Nhận xét quá trình dân chủ hóa khu vực Đông Nam Á và sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan

4.1.1. Quá trình dân chủ hóa ở các nước khu vực Đông Nam Á nói chung và các nước khảo sát có sự tác động qua lại, thúc đẩy lẫn nhau

Quá trình dân chủ hóa ASEAN mở rộng quá trình chính trị cho sự tham gia hơn nữa của người dân vào hoạch định chính sách. Khái quát mối quan hệ giữa hệ thống đảng chính trị với quá trình dân chủ hóa ở Đông Nam Á: *Thứ nhất*, hệ thống đảng chính trị đã tạo nên nền tảng của nền dân chủ hiện đại; *Thứ hai*, các hệ thống đảng chính trị được thể chế hóa không phải là tác nhân thể chế hóa các chế độ dân chủ; *Thứ ba*, hệ thống đảng chính trị chỉ đóng vai trò tích cực củng cố dân chủ khi sự biến đổi phù hợp với động lực cải cách do giới tinh hoa cầm trịch; *Thứ tư*, sự tương tác giữa các đảng trong hệ thống đảng chính trị được thể chế hóa không hoàn toàn phản ánh quá trình chuyển đổi dân chủ; *Thứ năm*, khuynh hướng biến đổi hệ thống đảng chính trị phụ thuộc vào bản chất của mỗi nền dân chủ.

4.1.2. Nhận xét sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan

4.1.2.1. Tồn tại sự phân cực chính trị trong các nền dân chủ Indonesia, Malaysia và Thái Lan

Từ năm 2014, Indonesia đã trở nên phân cực hơn về mặt chính trị với ba cuộc bầu cử lớn vào các năm 2014, 2017, 2019. Hệ quả làm giảm chất lượng của nền dân chủ Indonesia. Với Malaysia, phân cực chính trị liên quan đến sắc tộc, tôn giáo và cải cách chính trị làm cho các liên minh hậu bầu cử kém ổn định hơn. Với Thái Lan, phân cực chính trị là sự chia rẽ sâu sắc thế giới quan theo chủ nghĩa dân tộc hoàng gia và đối lập với thế giới quan này cho rằng chủ quyền thuộc về người dân Thái Lan. Sự phân cực của Thái Lan đã làm xói mòn dân chủ và dẫn đến đổ vỡ dân chủ vào các năm 2006 và 2014.

4.1.2.2. Vai trò của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan được định hình trong quá trình dân chủ hóa

Hệ thống đảng chính trị Indonesia và Malaysia đóng góp cho ổn định dân chủ và tính chính danh của chế độ. Hệ thống đảng chính trị

Thái Lan chỉ có ý nghĩa trong những giai đoạn dân chủ nghị viện ổn định. Sự biến đổi của các hệ thống đảng chính trị Indonesia và Malaysia dẫn đến các loại hình hệ thống đảng, thể chế hóa cao. Hệ thống đảng chính trị Thái Lan bị phân mảnh, không dẫn đến loại hình hệ thống đảng chính trị mới.

4.2. Một số gợi mở có tính tham chiếu từ sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan đối với quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam

4.2.1. Dân chủ hóa gắn với Đổi Mới ở Việt Nam là một quá trình tất yếu khách quan

Quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam gắn chặt chẽ với công cuộc Đổi Mới. Dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới.

4.2.2. Một số gợi mở có tính tham chiếu đối với quá trình lãnh đạo chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình dân chủ hóa

4.2.2.1. Một đảng thống nhất và một chính phủ mạnh là sự đảm bảo cho thành công của quá trình dân chủ hóa

Đảng Cộng sản vững mạnh, được thể chế hóa, về nguyên tắc, sẽ đóng góp cho quá trình dân chủ hóa và xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mang đặc trưng của nền dân chủ ở Đông Nam Á.

4.2.2.2. Muốn có dân chủ trên toàn xã hội, trước hết phải dân chủ hóa trong bản thân đảng cầm quyền

Hệ thống một đảng chính trị Việt Nam cần đóng vai trò của một thiết chế phản ánh các lợi ích đa dạng trong xã hội. Quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam phải là quá trình được quản lý, trong đó bảo đảm lợi ích của giai cấp lãnh đạo cùng với lợi ích của người dân trong phát triển đất nước.

4.2.2.3. Xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả trong quá trình dân chủ hóa

Nếu xem phân quyền là một trong những biện pháp để kiểm soát quyền lực thì việc phân quyền cần được tiến hành thận trọng, cân nhắc những hệ quả tiêu cực từ quá trình phi tập trung quyền lực như ở Indonesia.

4.2.2.4. Cần giảm thiểu sự phân cực chính trị trong quá trình dân chủ hóa

Sự phân cực chính trị cần được giải quyết thông qua việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, hòa giải bất đồng, qua xây dựng văn hóa chính trị ủng hộ cho dân chủ thảo luận, giải quyết xung đột qua tham vấn, tạo đồng thuận.

4.2.2.5. Đề cao sự tham gia tích cực của công dân, các tổ chức của xã hội công dân

Cam kết của ASEAN về dân chủ không nhằm mục đích thúc đẩy tự do hóa chính trị mà thay vào đó, hỗ trợ cho quản trị, mở rộng không gian chính trị cho sự tham gia của người dân vào quản lý xã hội. Đây có thể là một trong những nội hàm định hình mối quan hệ giữa sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, sự quản lý của Nhà nước với các tổ chức xã hội công dân trong quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam.

*** Tiểu kết chương 4**

Sự biến đổi của các hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia và Thái Lan chứng minh cho giả thuyết nghiên cứu về mối quan hệ chặt chẽ giữa quá trình dân chủ hóa với sự phát triển, biến đổi của hệ thống đảng chính trị ở các nước ASEAN. Qua đó, cung cấp bức tranh về bối cảnh khu vực Đông Nam Á, ASEAN. Từ đó, gợi mở cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo chính trị và quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam.

KẾT LUẬN

Hệ thống đảng chính trị là biểu hiện quan trọng của quan hệ quyền lực giữa các nhóm trong xã hội, phản ánh một nền dân chủ trên ba khía cạnh: sự cạnh tranh; sự tham gia của người dân vào các quá trình chính trị; và các quyền tự do chính trị, dân sự. Với vai trò của một thiết chế tập hợp, gắn kết các lợi ích riêng rẽ trong xã hội thành lợi ích chung và bảo đảm tính chính danh của chính quyền, hệ thống đảng chính trị gắn kết chặt chẽ với nền dân chủ trong một quốc gia. Quá trình dân chủ hóa dẫn đến động lực làm biến đổi hệ thống đảng chính trị trong số các thiết chế của nền dân chủ. Ngược lại, sự vận động, biến đổi của hệ thống đảng chính trị cũng là yếu tố cần xem xét đối với quá trình dân chủ hóa và chất lượng của nền dân chủ. Việc nghiên cứu mối quan hệ giữa hệ thống đảng chính trị với quá trình dân chủ hóa là cần thiết, giúp trả lời câu hỏi về tác động của quá trình dân chủ hóa đến vai trò, chức năng, hoạt động của hệ thống đảng chính trị, với tính chất là thiết chế quan trọng bậc nhất của nền dân chủ, cũng như vai trò của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa tại một quốc gia.

Là các quốc gia phát triển hàng đầu trong ASEAN với các đặc thù về chế độ chính trị, văn hóa và lịch sử, đã trải qua những thay đổi sâu sắc trong đời sống chính trị của quá trình dân chủ hóa, ba nước Indonesia, Malaysia và Thái Lan là các trường hợp được nghiên cứu về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa. Luận án khái quát thực tiễn mối quan hệ giữa đảng/liên minh cầm quyền với quá trình dân chủ hóa. Ý nghĩa của luận án ở chỗ “nhìn ra” thế giới và khu vực để có thể có những gợi mở, hàm ý chính sách cho Việt Nam - một quốc gia cùng trong khu vực Đông Nam Á và ASEAN.

Với cấu trúc bốn chương, từ tổng quan các tài liệu, công trình nghiên cứu những nội dung có tính lý luận về hệ thống đảng chính trị,

quá trình dân chủ hóa ở Đông Nam Á, tại Indonesia, Malaysia, Thái Lan và hệ thống đảng chính trị tại các nước này, luận án tìm hiểu những vấn đề lý luận chung về sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị trong quá trình dân chủ hóa và thực trạng sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị Indonesia, Malaysia, Thái Lan, đồng thời chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu với mục đích làm sáng tỏ vai trò của hệ thống đảng chính trị đối với quá trình dân chủ hóa ở Indonesia, Malaysia và Thái Lan.

Một khung phân tích sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị được xây dựng trên những động lực của quá trình dân chủ hóa, được phản ánh vào hệ thống đảng chính trị cũng như từ mối quan hệ qua lại giữa quá trình dân chủ hóa với hệ thống đảng chính trị. Kết quả nghiên cứu cho thấy quá trình dân chủ hóa và sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị phụ thuộc vào các yếu tố đặc thù của mỗi nền dân chủ như tôn giáo, sắc tộc, giới tính, tầng lớp trung lưu, các thiết chế không qua bầu cử... và hầu như không có yếu tố chung nào có thể sử dụng để phân tích sự biến đổi của hệ thống đảng chính trị ở cả ba nước.

Luận án rút ra một số nhận xét sau: (1) các nền dân chủ Đông Nam Á chú trọng mô hình nhà nước phát triển, hệ thống đảng chính trị phản ánh bản chất nhà nước, hỗ trợ vai trò của nhà nước; (2) ASEAN - với tư cách một cộng đồng cũng tham gia quá trình dân chủ hóa nhưng tác động tới các nước thành viên còn hạn chế; (3) Từ thực tiễn Indonesia, Malaysia, Thái Lan và trong khu vực Đông Nam Á, luận án rút ra những gợi mở có tính tham chiếu về vai trò và mối quan hệ của Đảng Cộng sản với quá trình dân chủ hóa được gắn với Đổi Mới ở Việt Nam./.

CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Việt Cường (2021), “Hệ thống đảng chính trị Ấn Độ, Malaixia và Thái Lan hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số tháng 5.
2. Nguyễn Việt Cường (2021), " Chính trị Hồi giáo và nền dân chủ ở Indonesia và Malaysia hiện nay ", *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 9 (258), tháng 9.
3. Nguyen Viet Cuong (2021), "Party System and Democratisation Process in Thailand", *Vietnam Social Sciences*, No.2 (206) – 2021.
4. Nguyen Viet Cuong (2022), "The current political party systems in Indonesia, Malaysia and Thailand ", *Political Theory*, Vol.32 – Mar, 2022.
5. Nguyen Viet Cuong (2022), “Southeast Asian regional governance in Covid-19 response and democratization of ASEAN”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Covid-19 và Quan hệ quốc tế”*, NXB Thế giới.